TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 77/2021/QĐST/HNGĐ	*Mê Linh, ngày 16 tháng 04 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 59/2021/TLST-HNGĐ ngày 22/03/2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn B, sinh năm 1994;
- Bị đơn: Chị Dương Phương Huyền - sinh năm 1995;

Đều có nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn Vạn Phúc, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 55 ngày 1/11/2013, tại UBND xã Vạn Yên, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 7 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 7/04/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đỗ Văn B và chị Dương Phương Huyền.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh B, chị Huyền có 02 con chung là cháu Đỗ Tiến Đạt, sinh ngày 12/7/2015 và cháu Đỗ Tiến Tài, sinh ngày 3/2/2018.

Giao cháu Đạt cho anh B nuôi dưỡng; giao cháu Tài cho chị Huyền nuôi dưỡng. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên được quyền qua lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ chung: không có.

- **Về án phí:** anh Đỗ Văn B tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh B đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0020003 ngày 22/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả anh B 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Mê Linh.*
- *Chi cục THADS Mê Linh.*
- *CQ đã thực hiện việc ĐKKH*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ; VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thúy